1. Thực trạng

Ô nhiễm nhựa ở các đại dương và sông ngòi là một hiểm họa môi trường mới nổi , và sự tích tụ trên các bờ sông, đồng bằng châu thổ, bờ biển và bề mặt đại dương đang gia tăng nhanh chóng. Trong số tất cả các loại nhựa từng được sản xuất cho đến nay, người ta ước tính rằng 60% đã bị loại bỏ tại các bãi chôn lấp hoặc trong môi trường tự nhiên . Ô nhiễm nhựa gây ra các mối đe dọa đối với đời sống thủy sinh, hệ sinh thái và sức khỏe con người . Rác thải nhựa cũng gây ra thiệt hại kinh tế nghiêm trọng thông qua việc làm hư hại tàu thuyền và ngư cụ, tác động tiêu cực đến ngành du lịch và tăng cường nỗ lực làm sạch bờ biển, làm tăng thêm 1,26 tỷ đô la Mỹ mỗi năm chỉ riêng cho Vành đai Châu Á-Thái Bình Dương .Nghiên cứu về nguồn gốc và số phận của ô nhiễm nhựa trong môi trường nước cho thấy nhựa trên đất liền là một trong những nguồn chính gây ô nhiễm nhựa biển do phát thải trực tiếp từ các vùng ven biển hoặc do vận chuyển qua sông . Vận chuyển nhựa ven sông vẫn chưa được nghiên cứu kỹ lưỡng, đặc biệt là ở những khu vực được cho là sẽ đóng góp nhiều nhất vào lượng phát thải nhựa toàn cầu vào đại dương Hiểu rõ hơn về con đường và cơ chế vận chuyển chất thải nhựa đến và trong các dòng sông cũng như sự phân bố toàn cầu của lượng khí thải nhựa từ sông vào đại dương là điều kiện tiên quyết để phát triển các chiến lược ngăn chặn và thu gom hiệu quả.

1. Phân tích bản đồ phân bố

Qua bản đồ phân bố rác thải nhựa ra đại dương theo đầu người ta thấy những nước ở mức nghiêm trọng : philipin, malaysia, suriname, guyana,... hầu như các nước hiện đang ở mức nghiêm trọng hầu như là các nước giáp với biển

1. Phân tích biểu đồ cột dọc

Nhìn vào biểu đồ này ta thấy trên thế giới có 1 vài nước không giáp biển nên cái lượng chất nhựa thải ra biển không đáng kể nhưng trong đó có 1 số nước có lượng chất nhựa thải ra biển vô cùng lớn như : malaysia, saint lucia, suriname, trinidad and tobago đặc biệt nhất là philippin

1. phân tích biểu đồ lương sx nhựa toàn cầu

Biểu đồ cho thấy sự gia tăng sản lượng nhựa toàn cầu, tính bằng tấn mỗi năm, từ năm 1950 trở đi.

Năm 1950, thế giới chỉ sản xuất được 2 triệu tấn mỗi năm. Kể từ đó, sản lượng hàng năm đã tăng gần 230 lần, đạt 460 triệu tấn vào năm 2019.

Sự suy giảm ngắn hạn trong sản lượng hàng năm trong năm 2009 và 2010 chủ yếu là kết quả của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 — một vết lõm tương tự được thấy trên một số chỉ số về sản xuất và tiêu thụ tài nguyên, bao [gồm cả năng lượng](https://ourworldindata.org/energy-production-and-changing-energy-sources" \l "global-total-energy-production-long-run-view-by-source" \t "_blank) .

1. phân tích biểu đồ sử dụng nhựa theo lĩnh vực

Trong biểu đồ, chúng ta thấy phân bổ sản xuất nhựa theo ngành cho năm 2015.

Bao bì là sản phẩm sử dụng nhựa nguyên sinh chiếm ưu thế, với 42% nhựa bước vào giai đoạn sử dụng. [4](https://ourworldindata.org/plastic-pollution#note-4)

Xây dựng và xây dựng là lĩnh vực lớn thứ hai sử dụng 19 phần trăm của tổng số. Sản xuất nhựa nguyên sinh không phản ánh trực tiếp việc tạo ra chất thải nhựa (như trình bày trong phần tiếp theo), vì điều này còn bị ảnh hưởng bởi loại polyme và [tuổi thọ của sản phẩm cuối cùng](https://ourworldindata.org/grapher/mean-product-lifetime-plastic" \t "_blank) .

1. phân tích biểu đồ lượng rác thải nhựa theo lĩnh vực

Biểu đồ này cho thấy việc sử dụng nhựa nguyên sinh theo ngành; trong biểu đồ, chúng tôi chỉ ra những lĩnh vực tương tự về phát sinh chất thải nhựa. Việc phát sinh rác thải nhựa chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của việc sử dụng nhựa nguyên sinh, cũng như [tuổi thọ của sản phẩm](https://ourworldindata.org/grapher/mean-product-lifetime-plastic" \t "_blank) .

Ví dụ, bao bì có thời gian 'sử dụng' rất ngắn (thường khoảng 6 tháng hoặc ít hơn). Điều này trái ngược với xây dựng và xây dựng, nơi mà việc sử dụng nhựa có [tuổi thọ trung bình](https://ourworldindata.org/grapher/mean-product-lifetime-plastic" \t "_blank) là 35 năm. [5](https://ourworldindata.org/plastic-pollution#note-5)

Do đó, bao bì là nguồn phát sinh chất thải nhựa chiếm ưu thế, chiếm gần một nửa tổng số rác thải nhựa toàn cầu.

Năm 2015, sản lượng nhựa nguyên sinh là 407 triệu tấn; khoảng ba phần tư (302 triệu tấn) cuối cùng trở thành chất thải.

7. phân tích biểu đồ cột ngang

-Lượng chất thải nhựa tính theo đầu người của Malaysia lớn hơn so với thế giới và các nước khác rất nhiều lần qua biểu đồ thấy lượng chất thải nhựa/ đầu người vô cùng nhỏ không quá 1 kg/1ng mà malaysia thì lên đến hơn 2kg/ng cùng với dân số malaysia cũng không hề ít nên lượng chất thải nhựa thải ra cũng không hề nhỏ. Với số liệu này là do Malaysia là một trong những quốc gia có ngành công nghiệp sản xuất nhựa lớn nhất toàn cầu, Maylaysia hơn 1.300 nhà sản xuất nhựa. Với lượng nhà sản xuất này, với nền công nghiệp này mà hệ thống xử lý chất thải không đảm bảo sẽ thoát 1 lượng lớn chất thải ra ngoài tự nhiên gây ô nhiễm môi trường trầm trọng

8. Tác hại

Việc xả thải rác thải nhựa tràn lan trên biển đã gây ra hiện tượng "ô nhiễm trắng" và làm ảnh hường nghiêm trọng đến các loài thủy, hải sản như: Có gần 300 loài sinh vật biển bị vướng hay ăn phải các mảnh rác thải nhựa trên biển, gây phá hủy tế bào, tác động xấu tới hệ tiêu hóa… hoặc làm tắc khí quản gây ngạt thở.

9. Kết luận

Hãy xử lý qua chất thải trước khi để thoát ra môi trường, đừng vì chút lợi nhuận mà làm ảnh hưởng đến chính môi trường sống của chính mình

Hãy để ý đến những hành động nhỏ của chính bạn, đừng tùy tiện vất những chai, lọ ra môi trường hãy vất nó đúng nơi quy định